

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN KẾT HỢP VỚI THIẾT BỊ HIỆN ĐẠI VÀO GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

Dinh Thị Huyền*

ABSTRACT

Improving the quality of education and training is an urgent need of the present society in our country in order to meet the requirements of industrialization and modernization in the socialist-oriented market economy. Following the development trend of digital technology and the requirement of changing high-quality school training model, accordingly, universities and colleges increasingly promoted. "Fundamentally renovating education and improving teaching quality" to meet the objectives of the education sector is to constantly innovate teaching methods and improve the quality of education at all levels of education.

Keywords: Information technology, Modern equipment

Ngày nhận bài: 7/12/2020; Ngày phản biện: 9/12/2020; Ngày duyệt đăng: 15/12/2020

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ nói chung và công nghệ thông tin (CNTT) nói riêng. CNTT được ứng dụng rộng rãi trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục. Có thể nói CNTT làm thay đổi mạnh mẽ phương pháp, phương thức dạy học nhất là khi nền giáo dục của nước ta bước sang thế kỉ 21, thế kỉ của CNTT. Vì vậy, cần ứng dụng CNTT và thiết bị dạy học hiện đại để làm thay đổi cách dạy và học, giúp người học tham gia học tập một cách chủ động, tích cực, sáng tạo, tăng cường tính trực quan, góp phần nâng cao chất lượng lĩnh hội và nắm vững kiến thức, phát triển năng lực tư duy độc lập, sáng tạo của người học. Đồng thời đáp ứng một trong những mục tiêu lớn mà ngành giáo dục và đào tạo nước ta đặt ra hiện nay là *yêu cầu* đội ngũ giảng viên (GV) nói chung và GV giảng dạy các môn Lý luận chính trị (theo chương trình mới) nói riêng không ngừng đổi mới, tăng cường ứng dụng CNTT để thay đổi PPDH nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tại sao phải ứng dụng CNTT và thiết bị hiện đại vào giảng dạy các môn Lý luận chính trị theo chương trình mới?

2.1.1. Chương trình học các môn Lý luận chính trị (theo chương trình mới)

Các môn Lý luận chính trị được quy định là môn học bắt buộc ở bậc cao đẳng, đại học của nước ta. Tuy

nhiên, thời gian qua các môn học này có sự thay đổi tên môn học và thời lượng. Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18-9-2008 về ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho SV khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, gồm 3 môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (5 tín chỉ); Tư tưởng Hồ Chí Minh (2 tín chỉ); Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam (3 tín chỉ). Tuy nhiên, việc tổ chức dạy học các môn lý luận chính trị theo 3 môn nêu trên bộc lộ một số hạn chế như chất lượng bài giảng giảm sút, người giảng e ngại, không tự tin; Các chương trình trong hệ thống giáo dục quốc dân chưa có sự liên thông, một số nội dung còn trùng lặp giữa các cấp học, bậc học; không có sự phân biệt giữa SV chuyên ngành lý luận chính trị với sinh viên (SV) không chuyên lý luận chính trị. Do đó, các môn lý luận chính trị mới đã được biên soạn và được Hội đồng thẩm định quốc gia thông qua bao gồm 5 môn: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế Chính trị Mác Lênin, Chủ nghĩa Xã hội khoa học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh.

2.1.2. Lý do ứng dụng CNTT và thiết bị hiện đại vào giảng dạy các môn Lý luận chính trị

Đối với giáo dục, mà cụ thể là hoạt động giảng dạy, khi kết hợp CNTT với thiết bị hiện đại sẽ mang lại nhiều ưu điểm vượt trội như:

- GV có thể tạo ra môi trường đa phương tiện kết hợp các video, hình ảnh, văn bản, biểu đồ,... được trình bày theo kịch bản vạch sẵn qua máy tính, màn hình

ThS. Trường cao đẳng Lý Tự Trọng, TP. Hồ Chí Minh

tương tác, bảng tương tác... nhằm đạt hiệu quả tối đa qua một quá trình học đa giác quan cho SV.

- Người sử dụng được kết nối với nhau và với những ngân hàng dữ liệu đa dạng, không hề qua mạng máy tính được khai thác, tạo nên những điều kiện cực kì thuận lợi để SV học tập chủ động, tự giác, sáng tạo tích cực, được thực hiện độc lập.

- Các tài liệu được cung cấp bằng nhiều kênh: kênh chữ, kênh hình, âm thanh, hình ảnh sống động giúp SV dễ tiếp thu. Đó cũng là một công dụng lớn của CNTT khi kết hợp với thiết bị hiện đại vào quá trình đổi mới phương pháp dạy học. Có thể thấy rằng, môi trường CNTT chắc chắn sẽ có tác động tích cực tới sự phát triển trí tuệ của SV, học sinh và làm nảy sinh những lý thuyết học tập mới.

- Giúp tiết kiệm được một khoản chi phí lớn so với dạy học truyền thống. Hiện nay, một số trường đã có Website học trực tuyến để giúp cho SV tự học tại nhà và tạo sự chủ động cho SV hơn. Chính vì vậy, chi phí thiết kế Website học trực tuyến không cao mà còn mang lại hiệu quả tốt cho SV. Sự kết hợp giữa phần mềm giáo dục và website học trực tuyến đang ngày càng giúp cho thế hệ trẻ có môi trường học tập tốt hơn.

Ứng dụng CNTT kết hợp với thiết bị hiện đại vào giảng dạy để tạo ra những hình ảnh, âm thanh sinh động làm cho SV hứng thú học tập hơn, thu hút và lôi cuốn SV chú ý đến bài giảng, kích hoạt trí tuệ khả năng tư duy, khả năng sáng tạo của SV, giúp cho SV dễ dàng hình dung và có khái niệm chính xác về hình ảnh, sự vật, âm thanh, tạo bài học vui nhộn dễ dàng tiếp thu và khắc sâu được kiến thức, nâng cao tính tích cực, độc lập của SV..., Đồng thời giúp GV lại có nhiều thời gian để tương tác với SV như: đặt các câu hỏi gợi mở, tạo điều kiện cho SV hoạt động nhiều hơn trong giờ học... Việc ứng dụng CNTT kết hợp với thiết bị dạy học hiện đại trong dạy học còn mang đến những trải nghiệm mới mẻ cho GV và người học. Giúp GV nâng cao tính sáng tạo và trở nên linh hoạt hơn trong quá trình giảng dạy của mình. Ngoài ra, GV có thể chia sẻ bài giảng với đồng nghiệp, cùng nhau thảo luận và nâng cao chất lượng giáo án của mình.

2.2. Một số phần mềm kết hợp với thiết bị hỗ trợ đổi mới giảng dạy các môn học Lý luận chính trị

- Phần mềm Starboard Software và bảng tương tác thông minh (hoặc màn hình tương tác thông minh).

Phần mềm Starboard Software cho phép đa cảm ứng tương tác giữa các ứng dụng giữa bảng và máy tính. Bảng tương tác cho phép người sử dụng khai thác và diễn giải, tương tác với ứng dụng phần mềm được chiếu trên bảng từ máy tính kết nối với máy chiếu. Thiết bị thu tín hiệu gắn trên bảng sẽ tiếp nhận các tín hiệu rồi truyền tới máy tính để xử lý qua cổng USB.

- Phần mềm Viewboard và màn hình tương tác thông minh (hoặc bảng tương tác thông minh)

ViewBoard là phần mềm bảng tương tác thông minh dựa trên nền tảng hoạt động tương tác cảm ứng. Phần mềm này phù hợp cho việc giảng dạy trong lớp học thông minh, nó cung cấp các chức năng của bảng trắng như viết, xóa, vẽ và di chuyển đối tượng và tích hợp đầy đủ các chức năng đa phương tiện của bảng điều khiển tương tác thông minh. Cung cấp cho việc giảng dạy tương tác và kỹ năng trình bày mạnh mẽ như các công cụ phụ trợ dạy kèm và trình diễn đa phương tiện. Bộ phần mềm này cung cấp nhiều tiện ích cho GV trong quá trình soạn giáo án và dạy học như: cung cấp nhiều cảnh, chủ đề khác nhau được thiết lập cho các môn học khác nhau, GV có thể áp dụng các cảnh khác nhau cho môn học theo chủ đề hiện tại để giảng dạy

Ngoài ra, GV có thể sử dụng một số phần mềm hỗ trợ khác trong quá trình ứng dụng CNTT vào giảng dạy như:

- Phần mềm tạo bản đồ tư duy Mindjet Mindmanager Buzan's iMindMap, Edraw MindMap, FreeMind hay iMindMap... là phần mềm hỗ trợ cho các GV trong giảng dạy, phát huy tính tích cực trong tư duy và đưa ra các ý tưởng và sắp xếp chúng dưới dạng một sơ đồ tư duy. Đối với môn Giáo dục chính trị GV có thể dùng nó để hệ thống lại bài giảng giúp SV có cách nhìn tổng quan và logic hơn.

- Phần mềm ghép, cắt ghép Video trên máy tính như Camtasia, Ultra Video Joiner, Wondershare Filmora, Windows Movie Maker, iMovie... là một trong những công cụ cần thiết để xử lý các loại video trước khi xuất bản, đặc biệt cần thiết đối với công tác giảng dạy môn lý luận chính trị, khi GV cần cắt giảm dung lượng một đoạn phim tư liệu vừa đủ để đưa vào minh họa cho bài giảng, làm cho SV dễ dàng nắm được lý luận và thực tiễn, bài giảng thêm phần sống động, hấp dẫn lôi cuốn SV, học sinh hơn trong quá trình nghiên cứu môn lý luận chính trị.

- Hot Potatoes là một phần mềm mở, bao gồm sáu ứng dụng, cho phép người sử dụng tạo các bài tập lựa chọn, câu trả lời ngắn, sắp xếp câu bị xáo trộn, ô chữ, sắp xếp và bài tập điền khuyết tương tác xuất ra dạng World Wide Web. Với phần mềm này, đối với môn Giáo dục chính trị GV có thể ứng dụng đó để tạo ra những dạng bài tập câu hỏi trắc nghiệm xen kẽ những tiết giảng nhằm củng cố nội dung bài giảng, nó sẽ phù hợp với xu thế giảng dạy online với hình thức thi trắc nghiệm.

2.3. Một số giải pháp giúp GV ứng dụng CNTT và phương tiện dạy học hiện đại nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy

2.3.1. Đối với GV

- GV là người trực tiếp ứng dụng CNTT và sử dụng phương tiện dạy học hiện đại trong quá trình thực hiện hoạt động giảng dạy. Do đó GV cần chủ động học, nghiên cứu, từ các nguồn có thể như học qua mạng, học từ chuyên gia, đồng nghiệp, chẳng hạn GV có thể tham khảo các bài của các đồng nghiệp khác đã soạn trên internet qua các trang web như bachkim.vn, violet, giaovien.net ..., dự các lớp tập huấn soạn, giảng bài giảng điện tử để nâng cao trình độ tin học của mình.

- GV cần mạnh dạn, tự tin, bỏ qua cảm giác tự ti, mặc cảm, không ngại khó để học hỏi nâng dần trình độ tin học. Tìm hiểu cách sử dụng đa dạng các phần mềm soạn giảng, tự thiết kế và sử dụng bài giảng điện tử của mình sẽ giúp rèn luyện được nhiều kỹ năng và phối hợp tốt các phương pháp dạy học tích cực khác đặc biệt là các GV trẻ.

- Tạo cho mình một kho tài liệu các nội dung, kiến thức, hình ảnh liên quan đến nội dung kiến thức bộ môn của mình (Để khi cần ta đỡ mất thời gian tìm kiếm).

2.3.2. Tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung chương trình đưa ứng dụng CNTT trong dạy học - trong sinh hoạt chuyên môn.

- Cần tổ chức sinh hoạt chuyên môn thường xuyên các vấn đề còn vướng mắc, khó khăn của GV trong tổ, khoa khi sử dụng phần mềm và thiết bị dạy học để đánh giá góp ý. Chia sẻ cùng nhau những kinh nghiệm trong ứng dụng CNTT.

- Động viên GV trong tổ, khoa có kiến thức tin học hướng dẫn cho các GV còn hạn chế về tin học trong tổ, khoa của mình.

2.3.3. Ban giám hiệu – Nhà trường

- Đối với nhà trường phải coi đây là nhiệm vụ quan trọng có ý nghĩa quyết định đến việc đổi mới PPDH, và ứng dụng CNTT một cách hiệu quả trong công tác dạy học cũng như quản lý của nhà trường.

- Nhà trường phải đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và hệ thống trang thiết bị hiện đại, đồng bộ như cáp, hệ thống Internet, máy tính, màn hình tương tác, loa... để đáp ứng nhu cầu giảng dạy của nhà trường nói chung và giảng dạy các môn Lý luận Chính trị nói riêng theo phương pháp dạy học tích cực.

- Khai thác và sử dụng CNTT có hiệu quả hay không là do đội ngũ GV. Vì vậy, Nhà trường nên tổ chức khảo sát để biết được khả năng tin học của mỗi GV rồi phân loại sau đó lên kế hoạch bồi dưỡng. Thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện tối đa trong việc bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các phần mềm hỗ trợ soạn giảng, giảng dạy từ cơ bản đến nâng cao cho GV.

- Cần thành lập tổ chuyên trách hỗ trợ về CNTT cho GV (chọn một số GV có kiến thức tốt về tin học để tham gia các lớp bồi dưỡng về máy tính, máy chiếu hay

sử dụng phần mềm...).

- Ban giám hiệu, Khoa cùng các tổ trưởng chuyên môn thường xuyên tăng cường kiểm tra việc ứng dụng CNTT trong dạy học thông qua việc dự giờ thăm lớp, sau đó rút kinh nghiệm tiếp tục đề ra biện pháp khắc phục.

- Cần xem việc ứng dụng CNTT trong tiết giảng là một trong những tiêu chí xét xếp loại tay nghề GV, thi đua cộng điểm... trong học kỳ và trong năm. Từ đó GV có động lực nghiên cứu ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

- Ban quản lý nhà Trường cần phải xây dựng chính sách và hành động để xác định cách thức Nhà trường sẽ vận hành và ứng dụng CNTT vào giảng dạy. Nhà trường cần lập kế hoạch dài hạn về cơ sở hạ tầng phục vụ cho mục đích chuyển đổi cũng như tổ chức đào tạo phát triển cho GV hoàn thành việc ứng dụng và tích hợp công nghệ vào công tác giảng dạy.

3. Kết luận

Hiện nay khoa học công nghệ phát triển mạnh mẽ, kiến thức ngày càng nhiều vô kể, bổ sung mới liên tục, nhanh chóng, đòi hỏi phải có sự đổi mới giáo dục. Phải chuyển nền giáo dục từ chủ yếu là truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực người học, bằng cách giúp người học phương pháp tiếp cận và cách tự học, cách giải quyết vấn đề. Vì vậy, các trường đại học, cao đẳng ngày càng phải cố gắng trang bị đầy đủ, hoàn thiện các ứng dụng CNTT và thiết bị dạy học hiện đại vào trong dạy học để có thể khai thác tốt nhất những ứng dụng mới vào giảng dạy. Đây chính là nhân tố cơ bản, quyết định đến chất lượng dạy và học theo phương pháp dạy học tích cực, đồng thời góp phần quan trọng thực hiện có hiệu quả một trong số những nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo” đã đặt ra.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), *Văn bản số 4622/BGDĐT-CNTT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2016 – 2017*, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr 115
3. Nguyễn Văn Đăng (1998), *Về việc đổi mới phương pháp dạy học lịch sử*, Nghiên cứu giáo dục 1998, số 319.
4. Nguyễn Xuân Nam (2016), *Ứng dụng CNTT trong đổi mới PPDH tại Trường Đại học CSND*, Tạp chí KHGD CSND, số 78 (7/2016)
5. Tô Xuân Giáp (1997), *“Phương tiện dạy học”*, NXB Giáo dục, Hà Nội.